TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LAI VUNG
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2019/DS-ST
Ngày: 08-4-2019.
V/v tranh chấp về dân sự ranh giới giữa các bất động sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Tùng.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Đặng Văn Hai;
Ông Nguyễn Phát Triển.
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Dũng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp *tham gia phiên tòa*: Bà Bùi Thị Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 111/2017/TLST-DS, ngày 25 tháng 5 năm 2017, "V/v tranh chấp về dân sự ranh giới giữa các bất động sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2018/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Trần Hoàng T - *Sinh năm*: 1982.
Địa chỉ: 280/1 ấp LT, xã LH, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp.
- *Bị đơn*: Trần Văn S - *Sinh năm*: 1948.
Địa chỉ: 281/1 ấp LT, xã LH, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp.
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:
Phạm Thị S - Sinh năm: 1955;
Địa chỉ: 281/1 ấp LT, xã LH, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp.
Trần Thị Kim Ngân - Sinh năm: 1992.
Địa chỉ: 281/1 ấp LT, xã LH, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp.
Tạm trú: 480 ấp Tân An, xã Bình Thạnh Trung, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.
Người đại diện theo ủy quyền của Phạm Thị S; Trần Thị Kim Ngân là:
Trần Văn S - *Sinh năm*: 1948.
Địa chỉ: 281/1 ấp LT, xã LH, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp (Văn bản ủy quyền ngày 17/4/2017).
Trần Kim K - *Sinh năm*: 1976;
Lê Thị Ngọc T - *Sinh năm*: 1988;

Huỳnh Thị S - *Sinh năm*: 1948.

Người đại diện theo ủy quyền của Huỳnh Thị S là:

Trần Hoàng T - *Sinh năm*: 1982 (Văn bản ủy quyền ngày 25/10/2018).

Cùng địa chỉ: 280/1 ấp LT, xã LH, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp.

UBND huyện LVg.

Người đại diện theo pháp luật của UBND huyện LVg là: Nguyễn Hữu N - Chức vụ: Chủ tịch UBND huyện LVg.

Cùng địa chỉ: Quốc lộ 80, Khóm 1, thị trấn Lai Vung, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

(Các đương sự có mặt tại phiên tòa. Riêng đối với người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan UBND huyện LVg có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa)

- *Người làm chứng*:

Trương Văn B - *Sinh năm*: 1967. Số nhà: 277A/1;(Vắng mặt tại phiên tòa)

Nguyễn Văn M - *Sinh năm*: 1977. Số nhà: 269/1; (Có mặt tại phiên tòa)

Võ Tường L - *Sinh năm*: 1960. Số nhà: 272/1; (Có mặt tại phiên tòa)

Trần Kim Kh - *Sinh năm*: 1969. Số nhà: 280A/1; (Vắng mặt tại phiên tòa)

Trần Văn H - *Sinh năm*: 1941. Số nhà: 286/1; (Vắng mặt tại phiên tòa)

Phạm Thị H - *Sinh năm*: 1967. Số nhà: 285/1; (Vắng mặt tại phiên tòa)

Trần Văn C - *Sinh năm*: 1952. Số nhà: 282/1. (Có mặt tại phiên tòa)

Cùng địa chỉ: ấp LT, xã LH, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp.

Trần Thị G - *Sinh năm*: 1941.

Địa chỉ: 504//29 KDV, KP1, phường AL A, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 18/8/2016 (bổ sung ngày 14/10/2016), Tờ tường trình, Văn bản trình bày ý kiến, Tờ tường trình chứng cứ, Đơn tường trình, Biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn Trần Hoàng T trình bày:

Thửa 105, tờ bản đồ số 40 do ông Trần Hoàng T đứng tên quyền sử dụng đất giáp ranh với thửa 107, tờ bản đồ số 40 do hộ ông Trần Văn S đứng tên người sử dụng đất, địa chỉ các thửa đất tại: ấp LT, xã LH, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp. Trong quá trình sử dụng hộ ông Trần Văn S lấn ranh chiếm đất của ông Trần Hoàng T. Do đó, Trần Hoàng T yêu cầu hộ ông Trần Văn S, Phạm Thị S, Trần Thị Kim Ngân trả lại cho ông Trần Hoàng T phần đất lấn chiếm theo đo đạc thực tế là 162,2 m^2 thuộc một phần thửa 105, tờ bản đồ số 40, mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn + Đất trồng cây lâu năm do ông Trần Hoàng T đứng tên người sử dụng đất. Địa chỉ thửa đất tại: ấp LT, xã LH, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp.

Trong đơn khởi kiện ngày 29/9/2016, Biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và tại phiên tòa bị đơn Trần Văn S cũng là người đại diện theo ủy quyền của Phạm Thị S, Trần Thị Kim Ngân trình bày:

Hộ ông Trần Văn S không có lấn ranh chiếm đất của ông Trần Hoàng T. Do đó, hộ ông Trần Văn S không đồng ý với yêu cầu của ông Trần Hoàng T và ông Trần Văn S yêu cầu Trần Hoàng T trả lại cho Trần Văn S diện tích lấn chiếm

theo đo đạc thực tế là 162,2 m^2 thuộc một phần thửa 107, tờ bản đồ số 40, mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn + Đất trồng cây lâu năm do hộ ông Trần Văn S đứng tên người sử dụng đất. Địa chỉ thửa đất tại: ấp LT, xã LH, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp.

Trong Biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và tại phiên tòa Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Kim K, Lê Thị Ngọc T, Người đại diện theo ủy quyền của Huỳnh Thị S trình bày:

Trần Kim K, Lê Thị Ngọc T, Huỳnh Thị S thống nhất theo lời trình bày của Trần Hoàng T. Ngoài ra Trần Kim K, Lê Thị Ngọc T, Huỳnh Thị S không có yêu cầu và trình bày gì thêm.

Trong hai công văn số 195/UBND-TNMT, ngày 24/11/2017 và công văn số 174/UBND-TNMT, ngày 26/11/2017 của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan UBND huyện LVg trình bày:

… Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa 105, tờ bản đồ địa chính số 40 cho ông Trần Hoàng T đứng tên quyền sử dụng đất và thửa 107, tờ bản đồ địa chính số 40 cho hộ ông Trần Văn S đứng tên quyền sử dụng đất, cùng mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn + Đất trồng cây lâu năm, cùng địa chỉ ấp Long Thuận, xã Long Hậu, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp là cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất từ bản đồ 299 sang bản đồ địa chính chính quy, có đo đạc thực tế do Trung tâm kỹ thuật Tài nguyên và môi trường trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường đo đạc. …

(*kèm theo hồ sơ đăng ký lần đầu của ông Trần Hoàng Phối; Hồ sơ thừa kế quyền sử dụng đất từ ông Trần Hoàng Phối với ông Trần Hoàng T; Hồ sơ đăng ký lần đầu của ông Trần Văn Hưng; Hồ sơ chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông Trần Văn Hưng với bà Trần Thị G; Hồ sơ chuyển nhượng giữa bà Trần Thị G với ông Trần Văn S; Hồ sơ cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ông Trần Văn S*)

Theo trích lục bản đồ được Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất (nay là Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai) xác nhận ngày 02/3/2010 thửa 296, tờ bản đồ địa chính số 3 ranh đất là đường thẳng, nhưng khi cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sang bản đồ địa chính chính quy thành thửa 105, tờ bản đồ địa chính số 40 thì ranh đất là đường gấp khúc. Nguyên nhân là do, thời điểm thành lập bản đồ giải thửa (bản đồ 299) thửa đất chưa được đo đạc chính xác và biến động ranh đất trong quá trình sử dụng đất giữa 02 bên dẫn đến việc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp theo bản đồ 299 và bản đồ địa chính chính quy có thay đổi về ranh đất. …

Các đương sự có mặt tại phiên tòa và Kiểm sát viên cùng đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt đối với người đại diện theo pháp luật của UBND huyện LVg là có căn cứ, phù hợp với khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Phát biểu của Kiểm sát viên kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký Tòa án và những người tham gia phiên tòa chấp hành đúng theo các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên đối với bị đơn Trần Văn S cũng là người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi,

nghĩa vụ liên quan Phạm Thị S, Trần Thị Kim Ngân không thực hiện đúng theo thông báo, giấy triệu tập của Tòa án và Thẩm phán còn vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử. Nên Kiểm sát viên đề nghị bị đơn Trần Văn S và Thẩm phán cần lưu ý nhằm đảm bảo cho việc chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự và để góp phần cho việc giải quyết vụ án được nhanh chóng, đúng pháp luật, đồng thời Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Trước đây Trần Văn S khởi kiện UBND huyện LVg vụ án hành chính về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa 107, tờ bản đồ số 40, mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn + Đất trồng cây lâu năm do hộ ông Trần Văn S, bà Phạm Thị S đứng tên người sử dụng đất, địa chỉ thửa đất tại: ấp LT, xã LH, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp, sau đó Trần Văn S rút đơn khởi kiện vụ án hành chính và có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết, V/v tranh chấp về dân sự ranh giới giữa các bất động sản.

[2] Trần Hoàng T và Trần Văn S đều là nguyên đơn của hai hồ sơ do Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp chuyển về Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp giải quyết theo thẩm quyền, hai bên tranh chấp diện tích theo đo đạc thực tế là 162,2 m^2 đất, cả hai bên đều đưa ra được tài liệu, chứng cứ để chứng minh đó là hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và có cả hồ sơ đo đạc, có đủ chữ ký tên của các chủ sử dụng đất tiếp giáp trong biên bản xác định ranh giới, mốc giới thửa đất (theo hiện trạng sử dụng đất), có hồ sơ kỹ thuật thửa đất tại thời điểm cấp lại, cấp đổi giấy, ghi nhận cụ thể, rõ ràng số đo, kích thước đủ các cạnh, diện tích của hai thửa đất. Đối chiếu giữa hồ sơ cấp đất với đo đạc thực tế mà hai bên tự xác định ranh đất thể hiện cạnh ngang trước giáp lộ Ngô Gia Tự không có tranh chấp là tại vị trí mốc M1, còn cạnh ngang sau thửa 105 của Trần Hoàng T được cấp trên giấy là 13,59 m, so với đo đạc thực tế là 8,70 m không tính đoạn tranh chấp 4,58 m thì thiếu 4,89 m, cộng thêm đoạn tranh chấp 4,58 m vẫn thiếu 0,31 m, cạnh ngang sau thửa 107 của hộ ông Trần Văn S được cấp trên giấy là 11,65 m, so với đo đạc thực tế là 8,93 m, cộng thêm đoạn tranh chấp 4,58 m thì thừa 1,86 m. Mặc khác xét về diện tích được cấp trên giấy thửa 105 của Trần Hoàng T là 659,6 m^2, so với diện tích theo đo đạc thực tế là 459,8 m^2 không tính diện tích tranh chấp 162,2 m^2 thì thiếu 199,8 m^2, cộng thêm diện tích tranh chấp 162,2 m^2 vẫn thiếu 37,6 m^2, còn diện tích được cấp trên giấy thửa 107 của hộ ông Trần Văn S 512,2 m^2, so với diện tích theo đo đạc thực tế là 458 m^2, cộng thêm diện tích tranh chấp 162,2 m^2 thì thừa lên đến 108 m^2, nhưng Trần Văn S còn cho rằng diện tích trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho Trần Văn Hưng, Trần Thị G trước đây lớn hơn so với diện tích trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (cấp lại, cấp đổi) cho hộ ông Trần Văn S, bà Phạm Thị S, trích lục bản đồ địa chính cũ đường giáp ranh giữa đất của Trần Hoàng Phối (cha của Trần Hoàng T) với đất của hộ ông Trần Văn S là đường thẳng và tại thời điểm

cấp lại, cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Trần Văn S, bà Phạm Thị S không có đo đạc thực tế. Về lời trình bày này của Trần Văn S đã được UBND huyện LVg trả lời bằng công văn số 174/UBND-TNMT, ngày 26/11/2017 như sau: "*Theo trích lục bản đồ được Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất (nay là Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai) xác nhận ngày 02/3/2010 thửa 296, tờ bản đồ địa chính số 3 ranh đất là đường thẳng, nhưng khi cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sang bản đồ địa chính chính quy thành thửa 105, tờ bản đồ địa chính số 40 thì ranh đất là đường gấp khúc. Nguyên nhân là do, thời điểm thành lập bản đồ giải thửa (bản đồ 299) thửa đất chưa được đo đạc chính xác và biến động ranh đất trong quá trình sử dụng đất giữa 02 bên dẫn đến việc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp theo bản đồ 299 và bản đồ địa chính chính quy có thay đổi về ranh đất*". Ngoài ra hộ ông Trần Văn S không đưa ra được tài liệu, chứng cứ nào khác có giá trị pháp lý để làm căn cứ chứng minh cho sự phản đối của mình là có căn cứ và hợp pháp. Do đó, Hội đồng xét xử xét yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp với khoản 1 Điều 166, Điều 175 của Bộ luật dân sự, nên cần được chấp nhận.

[3] Xét đề nghị của Kiểm sát viên bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Hội đồng xét xử không chấp nhận, vì đã được nhận định ở trên.

[4] Tại phiên tòa hộ ông Trần Văn S thừa nhận cây Bằng Lăng, Gáo là tự mộc và không chứng minh được 10 cây Chuối trên phần đất tranh chấp là của hộ ông Trần Văn S trồng, cũng như đang sở hữu và phần đất đang tranh chấp 162,2 m^2 là của hộ ông Trần Văn S, riêng cây Mận, Chuồng heo Trần Văn S thừa nhận là của Trần Hoàng T đang sở hữu, còn Trần Hoàng T thừa nhận 05 cây Chuối là của hộ ông Trần Văn S trồng, nên Hội đồng xét xử công nhận cho Trần Hoàng T được quyền sở hữu các cây Bằng Lăng, Gáo, Mận, 10 cây Chuối, Chuồng heo và hộ ông Trần Văn S được quyền sở hữu 05 cây Chuối, nhưng buộc hộ ông Trần Văn S di dời 05 cây Chuối ra khỏi 162,2 m^2 đất đang tranh chấp.

[5] Toàn bộ yêu cầu của Trần Hoàng T được Tòa án chấp nhận, nên hộ ông Trần Văn S phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm như đối với trường hợp vụ án dân sự không có giá ngạch. Kết quả định giá tài sản và Đo đạc; Xem xét, thẩm định tại chỗ chứng minh yêu cầu của Trần Hoàng T là có căn cứ nên hộ ông Trần Văn S phải hoàn trả cho Trần Hoàng T toàn bộ số tiền mà Trần Hoàng T đã nộp tạm ứng về chi phí định giá tài sản và chi phí tố tụng là có căn cứ.

[6] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 166, Điều 175 của Bộ luật dân sự; khoản 5, khoản 7 Điều 166 của Luật đất đai; khoản 1, khoản 2, khoản 4 Điều 91, khoản 1 Điều 157, khoản 1 Điều 158, khoản 1 Điều 165, khoản 1 Điều 166, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 27 của Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án và điểm a khoản 2 Điều 27, khoản 1 Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Buộc hộ ông Trần Văn S, Phạm Thị S, Trần Thị Kim Ngân di dời 05 (năm) cây chuối để trả lại cho Trần Hoàng T được quyền sở hữu các cây Bằng Lăng, Gáo, Mận, 10 (mười) cây Chuối, Chuồng heo và được quyền sử dụng 162,2 m^2 (một trăm sáu mươi hai phết hai mét vuông) đất (trong phạm vi các mốc M1, M2, M3, M4, M5, M6, M7, M8, M9 về M1) theo Sơ đồ mốc gửi và Mảnh trích đo địa chính số: 103 - 2017, đo vẽ ngày 29/8/2017 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp thuộc một phần thửa 105, tờ bản đồ số 40, mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn + Đất trồng cây lâu năm do ông Trần Hoàng T đứng tên người sử dụng đất, địa chỉ thửa đất tại: ấp LT, xã LH, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp.

2. Ranh giới giữa thửa 105 do ông Trần Hoàng T đứng tên người sử dụng đất với thửa 107 do hộ ông Trần Văn S, bà Phạm Thị S đứng tên người sử dụng đất, cùng tờ bản đồ số 40, cùng mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn + Đất trồng cây lâu năm, địa chỉ hai thửa đất tại: ấp LT, xã LH, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp là đường nối liền từ mốc M1, M9, M8, M7, M6, M5 đến M4 trong Sơ đồ mốc gửi và Mảnh trích đo địa chính số: 103 - 2017, đo vẽ ngày 29/8/2017 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

3. Ranh giới đã được xác định như trên, thì người được quyền sử dụng đất được quyền sử dụng không gian và lòng đất theo chiều thẳng đứng từ ranh giới thửa đất phù hợp với quy định của pháp luật và không được làm ảnh hưởng đến việc sử dụng đất của người khác, nếu cây trồng hoặc vật kiến trúc của người này nằm trên phần đất của người kia thì phải tháo dỡ, di dời.

4. Khi bản án có hiệu lực pháp luật các đương sự được quyền đến các cơ quan có thẩm quyền kê khai, đăng ký, điều chỉnh quyền sử dụng đất theo quy định, có Sơ đồ mốc gửi; Mảnh trích đo địa chính số: 103 - 2017, đo vẽ ngày 29/8/2017 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp và hai Biên bản V/v xem xét, thẩm định tại chỗ do Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp lập ngày 19/8/2017 và ngày 19/3/2019 kèm theo bản án này.

5. Án phí, tạm ứng án phí và chi phí, tạm ứng chi phí:

5.1. Trần Văn S, Phạm Thị S, Trần Thị Kim Ngân phải phải liên đới chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm; Được khấu trừ 424.200 đồng (bốn trăm hai mươi bốn nghìn, hai trăm đồng) đã nộp tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: 05881, ngày 04/10/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp; Hoàn trả lại cho Trần Văn S số tiền chênh lệch là 224.200 đồng (hai trăm hai mươi bốn nghìn, hai trăm đồng).

5.2. Hoàn trả lại cho Trần Hoàng T 381.000 đồng (ba trăm tám mươi mốt nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số: 06521, ngày 31/10/2016 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

5.3. Buộc Trần Văn S, Phạm Thị S, Trần Thị Kim Ngân liên đới hoàn trả cho Trần Hoàng T 6.275.000 đồng (sáu triệu, hai trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) chi phí định giá tài sản và chi phí tố tụng.

6. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (08/4/2019). Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa ngày 08/4/2019 thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lai Vung;
- CCTHADS huyện Lai Vung;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Trần Minh Tùng